TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Thường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Hải.
Ông Vũ Khắc Tân.

- Thư ký Toà án: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Văn Mát - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn M, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1983 tại Hải Phòng, đăng ký thường trú và chỗ ở: xã H, huyện T, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn M, sinh năm 1946 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1949; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự chưa được xóa: Ngày 11/9/2017, Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; nhân thân: 01 tiền sự đã được xóa: Ngày 24/11/2007, Công an huyện Thủy Nguyên bắt về hành vi trộm cắp tài sản; 01 tiền án đã được xóa: Án số 102/2009/HSST ngày 02, 3/7/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 02 năm tù về tội đánh bạc; bị bắt tạm giữ ngày 05/1/2018, tạm giam ngày 08/01/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, Công an phường Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng phát hiện Trịnh Văn M có biểu hiện cất giữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 9 Dư Hàng, phường Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của M 03 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột

màu trắng (nghi là Heroine). Nên đã đưa M cùng tang vật về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 12/KLGĐ ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy thu giữ của Trịnh Văn M có trọng lượng 0,2733 gam, là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Văn M khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 18 giờ ngày 04/01/2018, M đi buýt ở nhà đến nội thành Hải Phòng mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nội thành, M xuống xe đi bộ vào khu vực chắn tàu Trần Nguyên Hãn. M gặp một nam giới (không rõ căn cước, lai lịch), hỏi M "mua ma túy hả", M đồng ý và bảo bán cho M 03 gói Heroine. M đưa cho người nam giới 150.000 đồng, người nam giới nhận tiền, đi vào hành lang đường tàu về phía cầu Tam Bạc khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho M 03 gói Heroine, gói bằng giấy màu trắng. M cất số ma túy, ở túi quần bên phải phía trước đi về, khi đến khu vực trước cửa nhà số 9 Dư Hàng, Quận Lê Chân thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với người nam giới bán ma túy cho M ngày 04/01/2018, M khai không biết căn cước, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Trịnh Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trịnh Văn M mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 18 giờ 30 phút, ngày 04/01/2018, tại khu vực trước cửa nhà số 9 Dư Hàng, phường Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng bị cáo Trịnh Văn M có hành vi cất giữ trái phép 0,2733 gam Heroine để sử dụng thì bị bắt. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. Heroine là chất ma tuý rất độc, tuyệt đối cấm sử dụng, việc sử dụng chất này chỉ trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền, nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý cất giữ trái phép để sử dụng; tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, 01 tiền sự và 01 tiền án đã được xóa, cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Nên cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý cơ quan Công an thu giữ của bị cáo Trịnh Văn M sau khi lấy đi giám định lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135

và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn M 24 (hai bốn) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

Về án phí: Buộc bị cáo M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an Quận Lê Chân;
- Chi cục THA Quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại giam;
- TANDTP Hải phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thường